TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH H** **TÒA ÁN NHÂN DÂN** **THỊ XÃ M** ---------- Số:02/2021/QĐHG – HNGĐ.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------- *Mỹ Hào, ngày 06 tháng 9 năm 2021.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH H

Thẩm phán ra quyết định: Trương Thế Dương

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 và 36 của Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào thông báo số 02/TB – TA ngày 10/8/2021 về việc chuyển vụ việc sang hòa giải của Tòa án nhân dân thị xã Mỹ Hào;

Căn cứ biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 18 tháng 8 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc dân sự giữa:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị V – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố Dương H, phường M, thị xã M, tỉnh H

Người bị kiện: Anh Hoàng Đình D – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H

Họ và tên người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Hoàng Trung K - sinh ngày 13/02/2007

2- Hoàng Thị Hải Y – Sinh ngày: 17/4/2010

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật cho cháu Hoàng Trung K và cháu Hoàng Thị Hải Y: Chị Phạm Thị V – Sinh năm: 1985

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường M, thị xã M, tỉnh H

Sau khi nghiên cứu biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

XÉT THẤY

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải và đối thoại tại Tòa án;

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị Phạm Thị V và anh Hoàng Đình D.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

* ***Về quan hệ hôn nhân***: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị V và anh Hoàng Đình D.

* ***Về con chung***: Chị V và anh D xác nhận vợ chồng sinh được 02 con chung là Hoàng Trung K - sinh ngày 13/02/2007 và Hoàng Thị Hải Y – Sinh ngày: 17/4/2010. Anh chị thỏa thuận, chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con cho đến khi các cháu thành niên. Anh D tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị V mỗi tháng 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng)/ 01 con. Tổng 02 con là 1.500.000đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) kể từ tháng 9 năm 2021 cho đến khi các cháu thành niên .

Anh D có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung, chị V và anh D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và việc cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

* ***Về tài sản chung***: Chị Phạm Thị V và anh Hoàng Đình D tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát nhân dân thị xã M có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

<u>Nơi nhận</u>: ***Thẩm phán***

- TAND tỉnh H;
- VKSND tỉnh H;
- VKSND thị xã M
- Chi cục T.H.A DS thị xã M
- UBND phường M;
- Đương sự. ***Trương Thế Dương***
- Lưu hồ sơ vụ việc.